BÁO CÁO
Kết quả thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng và Nghị quyết số 897/NQ-UBTVQH14 ngày 11/02/2020 Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và đổi tên đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng. Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai, thực hiện theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐÃ ĐẶT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh chỉ đạo


Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh đã chủ động ban hành hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện các nội dung công việc liên quan đến việc sắp xếp, đảm bảo kịp thời và đúng quy định. Đến thời điểm hiện nay, các đơn vị hành chính (viết tắt là ĐVHC) mới của tỉnh Cao Bằng đều đã sử dụng con dấu mới và đi vào hoạt động theo quy định.

Tỉnh Cao Bằng đã triển khai thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các Nghị quyết, Kết luận Ban chấp hành Trung ương Đảng về sắp xếp lại ĐVHC cấp huyện, cấp xã chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật; tăng quy mô các ĐVHC các cấp ở những nơi có điều kiện, giảm đầu mối cơ quan hành chính, sự nghiệp nhà nước để nâng cao năng lực quản lý, điều hành, từng bước tăng cường nguồn lực cho đầu tư phát triển. Sau khi sắp xếp tỉnh Cao Bằng còn 10 ĐVHC cấp huyện (gồm 09 huyện và 01 thành phố), giảm 03 ĐVHC cấp huyện; 161 ĐVHC cấp xã (gồm 139 xã, 08 phường và 14 thị trấn), giảm 38 ĐVHC cấp xã.
2. Công tác tổ chức cán bộ

a) Kết quả sắp xếp đối ngủ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cấp huyện

Các huyện đã xây dựng và triển khai thực hiện phương án sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động cơ quan Đặng, Mật trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện theo hướng giảm số lượng cấp trưởng, số lượng cấp phó theo quy định.

Tổng số CBCCVC của 06 huyện trước khi sắp nhập: 653 người.
Số lượng CBCCVC theo quy định (sau 5 năm): 450 người.
Đã giải quyết chế độ nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi và điều động, chuyển công tác: 143 người.
Số CBCCVC đổi dur cần giải quyết trong 5 năm: 60 người.

b) Kết quả sắp xếp đối ngủ cán bộ, công chức cấp xã

Tổng số CB, CC trên địa bàn tỉnh: 4.044 người, trong đó:
Số lượng CBCC theo quy định: 3.228 người (bộ trưởng Ngành định số 34/2019/NĐ-CP và Trưởng Công an chính quy).
Số lương CBCC đã nghỉ hưu, nghỉ hưu trước tuổi, thời viếc: 142 người.
Số lượng CBCC đổi dur: 674 người.

3. Hoạt động của các đơn vị hành chính mới thành lập

Các ĐVHC thành lập mới đã kip thời bố trí thủy đơn vị, kiều toán, phân công cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo công việc được liên tục, cơ bản đảm bảo thuận tiện cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết các thủ tục hành chính và công tác khác.

Các trường học, bệnh viện cơ bản được giữ nguyên như trước khi sắp nhập, không có sự sạt lở lớn, đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác giáo dục, đào tạo, an sinh xã hội và đần ra bình thường. (đối với các Trạm y tế xã: Ngoài 01 trạm y tế được thành lập trên ĐVHC mới, các Trạm còn lại được chuyển thành điểm trạm y tế)

Những giấy tờ có tên ĐVHC cụ của các tổ chức cấp nhánh văn có gia trị pháp lý bình thường; khi hết hạn hoặc có giao dịch thì mới phải thực hiện chuyển đổi giấy tờ.

---

1 Số liệu tính đến ngày 01/01/2020.
2 Số liệu nghi 6 tháng đầu năm 2020.
Các ĐVHC sau khi sắp nhập có thêm quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quy hoạch, khuyến duc đầu tư, phát triển kinh tế xã hội.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, sở, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã nhận thức sâu sắc về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sắp xếp, sắp nhập các ĐVHC cấp huyện, cấp xã; tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt, công khai, minh bạch, đảm chư, khách quan, đúng quy trình, quy định và hoàn thành việc sắp xếp, sắp nhập các ĐVHC đảm bảo đúng kế hoạch đề ra.

CBCCCVC, đăng viên và nhân dân các dân tộc ủng hộ và đồng thuận, thống nhất cao trong quá trình tổ chức thực hiện việc sắp xếp, sắp nhập.

2. Khó khăn

Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc (trừ sở làm việc, nhà công vụ) ở đơn vị hành chính mới tại thời điểm sắp nhập chưa đáp ứng được như câu.

Khả pha giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đối du sau sắp xếp công tác khó khăn (do số lượng người tinh giản nhiều, trong khi đó tỉnh Cao Bằng là tỉnh có nguồn thu hạn hẹp).

Chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108 chỉ thực hiện đến ngày 31/12/2021. Sau năm 2021, số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đối du sau sắp xếp ĐVHC các cấp sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước.

II. MỘT SÓ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban CH pàn hành Trung ương khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh gom, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và các văn bản liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC, đặc biệt là công tác sắp xếp và các chế độ chính sách liên quan đến cán bộ, công chức đối du do sắp xếp ĐVHC.

2. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc cùng như các thủ tục hành chính để tạo thuận lợi hơn nữa cho người dân.

3. Tiếp tục chỉ đạo các địa phương thực hiện đúng các quy định về sắp xếp cán bộ công chức đối du do sắp xếp ĐVHC.
4. Tiếp tụcบางคน việc tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh, cho đến khi bố trí, sắp xếp được vị trí việc làm cho cán bộ, công chức đối du và đảm bảo thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

5. Thông kế, rà soát xung đột giao diện, đồng công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh hoặc chuyển công chức cấp xã thành công chức cấp huyện, cấp tỉnh theo quy định.

6. Để nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các chính sách hỗ trợ CBCCVC đối du do sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã và chính sách hỗ trợ CBCCVC chuyển vùng công tác sau khi sắp xếp huyện trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- CT, các PCT Ứ ban nhân tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh